TÒA ÁN NHÂN DÂN Quận Y **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận Y, ngày 09 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN Quận Y – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2023/HNST ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1, sinh năm 1967;
Địa chỉ thường trú: 59/58 TP, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phan Văn S2, sinh năm 1968;
Địa chỉ thường trú: 59/58 TP, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 thật sự tự nguyện ly hôn và tự khai có 02 (hai) con chung tên là Phan Thị Kim T1 (nữ), sinh ngày 22/4/1992 và Phan Thị Ngọc T2 (nữ) sinh ngày 16/5/1999; đôi bên thống nhất các con đã trưởng thành nên không cần cấp dưỡng; Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và Ông Phan Văn S2 tự khai tài sản chung tự thỏa thuận và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 thoả thuận con chung tên Phan Thị Kim T1 (nữ), sinh ngày 22/4/1992 và Phan Thị Ngọc T2 (nữ) sinh ngày 16/5/1999, con chung đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 có tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 cùng khai đôi bên không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010482 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Nguyễn Thị Kim S1 và ông Phan Văn S2 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Quận Y;
- UBND Quận Y, TP. Hồ Chí Minh (Giấy Chứng nhận kết hôn số 57/92, quyển số 01 KHT ngày 23/03/1992);
- Chi Cục THADS Quận Y;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang